

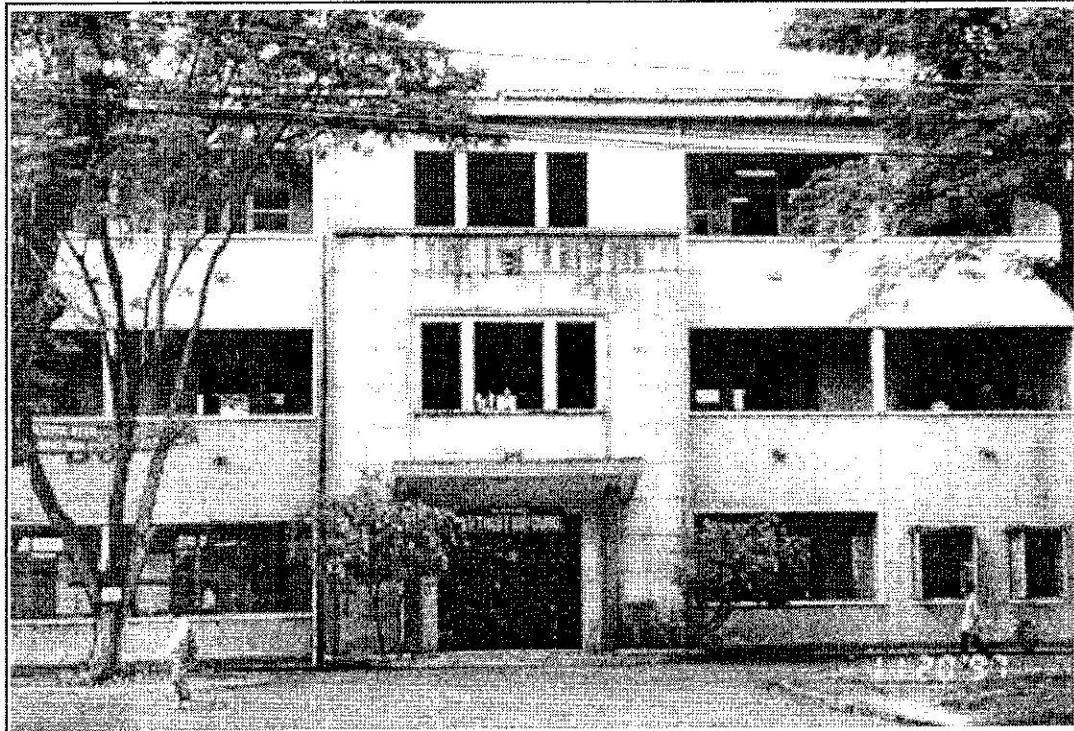
Thăm lại TRUNG TÂM PHÚ THỌ

• PHẠM NGUYÊN HANH

Thấy tôi lấy 12 ngày phép về Saigon thăm gia đình, ai nấy đều phàn nàn rằng thời gian đi phép quá ngắn. Quả đúng như vậy. Thăm gia đình, người thân, vài người bạn cũ, đi xem vài ba địa điểm đặc biệt trong trung tâm thành phố và vùng ngoại ô, ghé lại các tiệm sách trên các đường Lê Lợi, Nguyễn Huệ, Tự Do cũ, đồng thời đi tìm một ít quà mang về Hoa Kỳ, tôi đã tiêu mất tuần lễ đầu rồi. Sang tuần lễ thứ nhì, tôi chợt nhớ là còn một việc chưa làm: trước khi về Saigon, tôi đã hứa với vài anh em bạn là sẽ vào thăm lại Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật, mà chúng tôi quen gọi là Trường Phú Thọ, và chụp vài tấm hình mang về.

Tôi vội vàng đi ngay. Hôm đó, vào khoảng 2 giờ chiều, đầu đội nón lưỡi trai màu đen, vai đeo túi đựng máy hình, tôi gọi một xe ôm và yêu cầu chở đến Trường Đại Học Kỹ Thuật, hay Trường Đại Học Bách Khoa Thành Phố, tên mới của Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật. Có thể vì giáo chức và sinh viên không có ai đi xe ôm bao giờ, nên anh lái xe này không biết trường ở đâu. Tôi phải chỉ rõ địa điểm ở góc đường Tô Hiến Thành và đại lộ Lý Thường Kiệt (tên mới của đại lộ Nguyễn Văn Thoại), anh ta mới hiểu ra.

Chiếc xe ôm lách nhẹ qua các xe hơi, xe gắn máy, xe đạp, xe xích lô chạy không cần hàng lối, liên tục bóp còi inh ỏi, đưa tôi vào đường Nguyễn Tri Phương, nơi trước đây có Cục Công Bình và quân y viện Trần Ngọc Minh, rồi rẽ trái vào đường Tô Hiến Thành. Trước 1975, khu này không có một căn nhà. Nhưng nay, lừng dãy nhà cao từ 2 đến 4 tầng mọc lên san sát. Đó là khu thương mại của thành phố, buôn bán vật liệu xây cất, vật liệu trang trí và thiết bị trong nhà. Tìm cổng



vào Trường Đại Học Kỹ Thuật không phải dễ. Sau khi rẽ trái vào đường Tô Hiến Thành một đoạn khá xa, tôi thấy một cổng rộng, có 2 cột trụ sơn trắng và một bảng hiệu sơn xanh nhạt.

Đến gần thì đó là cổng vào một viện bảo chế được phẩm. Phải đi thêm một quãng nữa, qua nhiều cửa hiệu, tôi mới thấy một cổng rộng khoảng 12 mét, một bảng màu xanh nhạt gắn vào cột có các chữ: Trường Đại Học Kỹ Thuật, với hàng dưới trong ngoặc đơn: Trường Đại Học Bách Khoa Thành Phố. Cũng ở gần ngay đó, một cửa tiệm với bảng hiệu chữ lớn gấp nhiều lần so với bảng hiệu của nhà trường: Hiệu Đá Mài Bách Khoa. Lần này tôi không thể lầm được nữa.

Tôi xuống xe ôm, từ từ đi bộ vào cổng. Cổng mở rộng, phía trong có người canh gác, và có một cây dài chắn ngang kiểm soát xe hơi ra vào. Xe 2 bánh thì dẫn bộ vào một nhà để xe lớn lợp tôn, xe được xếp theo nhiều dãy. Thấy không có ai hỏi giấy tờ, tôi đi qua dãy nhà để xe rồi rẽ trái. Tòa nhà đầu tiên là Trường Công Nghệ cũ, nay được đổi tên là Khoa Cơ Khí, với các phòng thực tập không khác xưa bao nhiêu. Phải qua 2 dãy nữa mới đến Trường Công Chánh, với tên mới là Khoa Kỹ Thuật Xây Dựng. Tòa nhà không có gì

thay đổi, chỉ có nước sơn màu vàng quá đậm và cũ kĩ làm cho 2 tầng lầu thêm phần u tối và vài khoảng tường đá rửa phía mặt tiền bị hoen ố qua nhiều mùa mưa.

Một phòng ở tầng trệt, gần cuối dãy bên trái có một bảng nhỏ gắn ngay trên cửa: Ban Üng Dụng Nước Ngầm. Cuối dãy là hành lang dẫn đến phòng thí nghiệm vật liệu. Tôi bước vào văn phòng nhà trường. Trong phòng, một cô thư ký đang đánh máy và một cán bộ trực đang ngồi đọc báo. Tôi ngó ý được vào thăm trường và chụp vài tấm, anh cán bộ chấp thuận dễ dàng.

Không biết anh ta có tưởng lầm tôi là cán bộ từ Hà Nội vào hay không, nhưng từ tuần trước, vài anh lái xe ôm, ngay cầu nối mở đầu, yên trí tôi là cán bộ mới vào Nam công tác, đã hỏi thăm tôi về Hà Nội, các khu Giảng Võ, Quan Thánh, Ba Đình... Có anh còn tâm sự rằng đã hơn 5 năm chưa về lại quê ở Phủ Lý, Hà Nam. Hôm đó là ngày nhà giáo Việt Nam, ngày 20-11-1997. Trường nào cũng treo một biểu ngữ đỏ có các hàng chữ màu trắng: "Nhiệt liệt chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11, sinh viên ĐHKT quyết tâm thi đua học tập tốt". Tuy có biểu dương quyết tâm thi đua như vậy, ngày hôm đó phần lớn các lớp học đều đóng cửa.

Vài sinh viên đứng trên lầu 2 nhín xuống, vẻ ung dung nhàn rỗi. Chỉ có một lớp ở tầng trệt, đông chất sinh viên đang chăm chú nghe một nữ giáo chức giảng bài trước bảng đen. Rời trường Công Chánh, tôi đi qua các dãy nhà khác. Ngôi nhà 3 tầng vuông vắn phía trước trường Công Chánh nay được dành làm văn phòng đảng ủy. Bên cạnh đó là Khoa Địa Chất-Dầu Khí, một khoa mới chưa có trước 1975. Xa hơn nữa là Trung Tâm Điện Toán.

Một dãy nhà được dành cho Khoa Quản Lý Kỹ Thuật, và một dãy khác được dùng cho các tổ chức quốc tế và trao đổi sinh viên.

Trường có một nhà thể thao và một sân vận động. Có lẽ để chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam, các khoa tổ chức một buổi tranh giải bóng tròn ngay trên sân vận động của trường. Hai đội túc cầu mặc đồng phục đang đua sức trên sân, thỉnh thoảng nổi lên tiếng còi huýt của trọng tài. Khán giả sinh viên không đông lắm. Họ tha hồ chọn chỗ đứng hay ngồi dưới bóng cây và gần sân để theo dõi. Hình như ngoài tôi, không có ai mang máy hình để chụp buổi so tài này.

Một ít đất giữa các khoa nay được đổi thành vườn hoa, có vài bàn ghế đá rái rác giữa những dãy cây còn thấp và thưa thớt. Vài cặp sinh viên ngồi trên ghế, châm đầu trước một quyển sách, quên luôn cả trận đấu đang diễn ra ngay bên cạnh. Tôi đi tiếp về hướng

Tây. Thấy một dãy nhà ở ngay góc đại lộ Lý Thường Kiệt và đường Tô Hiến Thành tấp nập sinh viên ra vào, tôi lại gần thì nhận ra đó là nhà "cantin 2" của trường.

Đứng lẩn ngẩn một lát, tôi từ từ di ra cổng phía đại lộ Lý Thường Kiệt. Cổng cũng mở rộng, có người canh gác và cũng có cả cây chấn như cổng đường Tô Hiến Thành.

Ra khỏi cổng, tôi trở về với cảnh ồn ào, náo nhiệt của khu thương mại, ngo ngác bên con đường xe cộ hồn đôn và bụi bặm. Ngày nay, sinh viên vẫn được nhận vào sau một kỳ thi tuyển, nhưng không biết sự tuyển chọn có dựa trên lý lịch hay không. Một thay đổi là sau khi được nhận vào, sinh viên phải đóng học phí cho nhà trường. Các sinh viên thiểu may mắn vẫn có thể theo học các môn mình chọn lựa trong các trường đại học tư, được gọi là trường đại học dân lập. Các trường này có khả năng thu hút số lớn sinh viên mỗi năm mỗi tăng.

Một cựu giáo sư y khoa về hưu được mời làm viện trưởng một trong những đại học tư đó. Trong cùng một chiều hướng, các trường tiểu học và trung học tư, hay dân lập, được phép mở lại, làm tôi liên tưởng đến những trường tư của thập niên 60. Một điểm khá đặc biệt nữa là phần lớn sinh viên, sau khi tốt nghiệp, đều thích trau dồi một hay hai sinh ngữ, Anh, Pháp, Hoa, Đức, Nhật ngữ, có lẽ để tìm việc làm trong các công ty ngoại quốc, mà chắc chắn mức lương sẽ cao gấp bội so với lương công nhân viên Nhà Nước.

Nhin những cao ốc trên dưới 20 tầng mọc lên san sát trong trung tâm thành phố, hay những tòa nhà 3 đến 4 tầng được xây cất khắp nơi, ngay cả sát cổng trường cho đến vùng ngoại ô, du khách có thể nghĩ rằng nay là thời vàng son của ngành Công Chánh. Nhưng khi đến thăm lại Trường Công Chánh, cảm tưởng đó không còn nữa. Trường không có vẻ hoạt động mạnh mẽ trong những năm 60, 70, khi mà chiến tranh còn giới hạn công tác xây dựng. Không thể khẳng định rằng kỹ thuật xây dựng được dạy ở nhà trường ngày nay đã tiến xa hơn 20 năm trước, và nếu có, thì tiến xa bao nhiêu, nhưng chính ngay tại trường đào tạo chuyên viên xây dựng này, các vết hoen ố trên mặt tiền bằng đá rửa ngày càng đậm nét.

Viết đến đây, tôi liên tưởng đến số phận của một số tòa nhà cũ ở Hà Nội, mà từ bao nhiêu năm qua vẫn đề bảo trì không hề được đặt ra đến nỗi nhiều nhà có các mảnh tường mất cả lớp hờ, để lộ ra từng viên gạch bên trong. Và tôi nhớ đến một lời giải thích rất quen thuộc trước đây: "Chúng tôi còn rất nhiều khó khăn phải khắc phục".

